



yǒu xiào
有效

Verb · effective

Example Sentences

zhè ge fāng fǎ hěn yǒu xiào

这个方法很有效。

This method is very effective

ài jiǔ duì hán zhèng hěn yǒu xiào

艾灸对寒症很有效。

Moxibustion is effective for cold symptoms

gǎn mào shí hē jiāng tāng hěn yǒu xiào

感冒时喝姜汤很有效。

Drinking ginger soup is effective for colds

Trace each character, then write the word on your own.

有	有	有	有	有	有	有	有	有		
效	效	效	效	效	效	效	效	效	效	效
效	效									